TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 12 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Hải

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa tham gia phiên họp: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 85/2025/TLST-VDS ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2026/QĐST-VDS ngày 02 tháng 03 năm 2026, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Đinh Thị D - Sinh năm: 1970

Số căn cước công dân: 038170025518

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị yêu cầu: Anh Bùi Văn L – Sinh năm 1995

Số căn cước công dân: 038095033577

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ngày 03/11/2025 bà Đinh Thị D trình bày: Bà và chồng bà là ông Bùi Văn T (đã chết) sinh được 02 con là Bùi Văn L, sinh năm 1995 và Bùi Thị Linh C, sinh năm 2003. Anh Bùi Văn L từ khi đẻ ra đã chậm phát triển về trí não, không đi học được, không giao tiếp được, vệ sinh không tự chủ được, thường xuyên có biểu hiện la hét và không kiểm soát được cảm xúc. Bà đã đưa anh L đi điều trị nhiều nơi nhưng vẫn không khỏi được. Bản thân anh L cũng đang thuộc đối tượng được bảo trợ xã hội với lý do là đối tượng Người khuyết tật đặc biệt nặng. Do đó bà yêu cầu

Tòa án xem xét tuyên bố anh Bùi Văn L bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật và yêu cầu được làm người giám hộ cho anh L.

Theo đơn yêu cầu của bà Đinh Thị D, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa đã có quyết định trưng cầu giám định số 10/2025/QĐ-TCGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2025, trưng cầu Phân viện Pháp y tâm thần Bắc miền T, thuộc V xác định tình trạng của anh Bùi Văn L là người bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 Phân viện Pháp y tâm thần Bắc miền T đã có kết luận giám định pháp y tâm thần số: 08/KLGĐ kết luận: Anh Bùi Văn L bị bệnh Chậm phát triển tâm thần trầm trọng, kèm theo Động kinh cơn lớn, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: G40.6/F73. Tại thời điểm giám định anh Bùi Văn L mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp người yêu cầu là bà Đinh Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Bùi Văn L là người mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu được làm người giám hộ cho anh Bùi Văn L.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa trình bày quan điểm như sau:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của .

Thẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật, xác định tư cách tố tụng và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tống đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

+ Về nội dung: Căn cứ yêu cầu của đương sự và kết quả giám định của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc miền T, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 22 của bộ luật dân sự, Điều 376, 377 và Điều 378 của bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đinh Thị D về việc "Yêu cầu tuyên bố anh Bùi Văn L mất năng lực hành vi dân sự", bà Đinh Thị D là người giám hộ cho anh Bùi Văn L.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đinh Thị D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên

họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Bùi Văn L có nơi cư trú tại thôn Đ, xã K, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu của bà Đinh Thị D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa.

[2] Về nội dung: Anh Bùi Văn L là con đẻ của bà Đinh Thị Diệu . Anh Bùi Văn L từ khi sinh ra đã chậm phát triển về trí não, không đi học được, không giao tiếp được, vệ sinh không tự chủ được, thường xuyên có biểu hiện la hét và không kiểm soát được cảm xúc. Hiện đang có biểu hiện bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Nay bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bùi Văn L mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu được làm người giám hộ cho anh L.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 08/KLGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc miền T kết luận: Anh Bùi Văn L bị bệnh Chậm phát triển tâm thần trầm trọng, kèm theo Động kinh cơn lớn, theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: G40.6/F73. Tại thời điểm giám định anh Bùi Văn L mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Từ những căn cứ nêu trên, xét đơn yêu cầu của bà Đinh Thị D về tuyên bố anh Bùi Văn L mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu cho bà Đinh Thị D là người giám hộ của anh Bùi Văn L có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà D

[3] Về chi phí giám định và lệ phí tòa án giải quyết việc Dân sự: Bà Đinh Thị D là người yêu cầu phải chịu toàn bộ chi phí giám định và lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 22, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53 Bộ luật Dân sự; Điều 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 1 Điều 37 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Đinh Thị Diệu .

Tuyên bố: Anh Bùi Văn L, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD 038095033577 bị "Mất năng lực hành vi dân sự".

Bà Đinh Thị D, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD 038170025518 là người giám hộ cho anh Bùi Văn L. Việc giám hộ, quyền, nghĩa vụ của người được giám hộ và người giám hộ đối với người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo quy định của pháp luật về giám hộ.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đinh Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà D đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003370 ngày 24/11/2025. Bà Đinh Thị D đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 7 – Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn Hải